

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TH  
TỈNH HD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24-4-2024

V/v tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Sơn và bà Bùi Thị Vân.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Hoàng Thị Thuỷ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TH, tỉnh HD tham gia phiên toà:** Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh HD xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 358/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/11/2023 về việc ly hôn, nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/3/2024; Quyết định hoãn phiên toà số 35/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20/3/2024 và số 35a/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phí Thị H, sinh năm 1992, vắng mặt.

Nơi thường trú: Thôn Ngọc Điểm, xã Thanh Quang, huyện TH, tỉnh HD.

Nơi cư trú: Thôn Cầu Meo, xã Nam Dương, huyện LN, tỉnh BG.

2. Bị đơn: Anh Phạm Trung Tr, sinh năm 1989, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Ngọc Điểm, xã Thanh Quang, huyện TH, tỉnh HD.

3. Người làm chứng:

- Ông Phí Văn N, sinh năm 1965, vắng mặt.

- Bà Hoàng Thị G, sinh năm 1965, vắng mặt.

Đều cư trú: Thôn Cầu Meo, xã Nam Dương, huyện LN, tỉnh BG.

- Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1966, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Ngọc Điểm, xã Thanh Quang, huyện TH, tỉnh HD.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hằng trình bày: Chị và anh Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 04/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Quang, huyện TH, tỉnh HD. Vợ chồng chung sống đến khoảng tháng 5/2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hợp tính nết. Nay, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị được ly hôn với anh Tr.

Về con chung: Chị và anh Tr có một con là Phạm Quốc B sinh ngày 01/3/2021, hiện tại chị đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị H xin được nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công sức, nợ: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn anh Tr trình bày: Về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, thời gian chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn, thời điểm sống ly thân như chị H trình bày. Nay chị H xin ly hôn, anh Tr xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị H có một con là Phạm Quốc B sinh ngày 01/3/2021. Nếu chị H cương quyết xin ly hôn anh, anh đồng ý giao cháu B cho chị H nuôi dưỡng.

Về tài sản, công sức, nợ: Anh Tr không yêu cầu giải quyết.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương thể hiện: Khi chung sống hai bên đương sự có xảy ra mâu thuẫn, đến nay đã trầm trọng, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống mặc dù đã được gia đình động viên khuyên bảo. Người làm chứng ông N , bà G , bà H (bố mẹ của đương sự) xác định: Khi chung sống hai bên đương sự có xảy ra mâu thuẫn, đến nay đã trầm trọng, nguyên nhân do hai bên đương sự bất đồng quan điểm, lối sống không phù hợp, đã được gia đình đã nhiều lần động viên về đoàn tụ hôn nhân nhưng không thành. Nếu các bên đương sự ly hôn, những người làm chứng đều đề nghị giao cháu B cho chị H nuôi dưỡng.

Đại diện VKSND huyện TH, tỉnh HD phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của người tiến hành và người tham gia tố tụng (trừ anh Trường) chấp hành đúng quy định của pháp luật; anh Tr chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 39 của Bộ luật Dân sự. Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 147, 227, 228, 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH, xử: Chị H ly hôn anh Tr ; giao con chung cho chị H nuôi dưỡng; anh Tr không phải cấp dưỡng tiền nuôi con; chị H phải chịu 300.000đ án phí.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, HĐXX, nhận định.

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị H ; người làm chứng là ông N , bà G , bà H đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Tr đã được Toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhiều lần nhưng vắng mặt. Căn cứ các Điều 227, 228, 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H , anh Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 04/11/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Quang, huyện TH, tỉnh HD, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống các bên đương sự phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, lối sống không phù hợp. Theo xác minh tại chính quyền địa phương, người thân trong gia đình của đương sự, đều xác định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa các đương sự đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ hôn nhân. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án, chị H cũng như người thân trong gia đình của đương sự đã thông báo cho anh Tr biết, nhưng anh Tr không tham gia phiên hòa giải, điều này chứng tỏ anh Tr không tha thiết, mong muốn tìm kiếm biện pháp để cải thiện tình trạng hôn nhân, còn chị H cương quyết xin ly hôn anh Tr . Như vậy, từ những căn cứ như đã nêu ở trên, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa hai bên đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu của đương sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử chị H được ly hôn anh Tr.

[3]. Về con chung: HĐXX xác định chị H , anh Tr có một con là Phạm Quốc B sinh ngày 01/3/2021. Khi ly hôn, chị H xin được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng tiền nuôi con. Anh Tr có quan điểm nếu chị H cương quyết xin ly hôn, anh đồng ý để chị H nuôi dưỡng. Sau khi xem xét nguyện vọng của đương sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX thấy rằng: Cháu B hiện tại còn nhỏ tuổi, từ trước đến nay chủ yếu do chị H nuôi dưỡng; quá trình nuôi dưỡng chị H đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Do đó có căn cứ chấp nhận nguyện vọng của chị H , đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giao cháu B cho chị H nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng tiền nuôi con, như theo các quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Do chị H nuôi dưỡng con chung, nên anh Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản, công sức, nợ: Đương sự không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì chị Hằng phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228, 229, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về hôn nhân: Chị Phí Thị H ly hôn anh Phạm Trung Tr .

- Về con chung: Giao con Phạm Quốc B sinh ngày 01/3/2021 cho chị Phí Thị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh Phạm Trung Tr phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Anh Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Phí Thị H phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23, số 0000936 ngày 16/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TH, tỉnh HD; chị H đã thi hành xong nghĩa vụ về án phí.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện TH;
- Chi cục THADS huyện TH;
- UBND xã Thanh Quang, huyện TH;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

